

# **QUAN HỆ VIỆT NAM - BA LAN**

## **TRONG BỐI CẢNH QUỐC TẾ MỚI**

**PGS.TS. Nguyễn Quang Thuấn**

*Viện Nghiên cứu Châu Âu*

Quan hệ Việt Nam - Ba Lan có truyền thống lâu đời và được phát triển mạnh mẽ trong suốt những năm tồn tại Hội đồng Tương trợ kinh tế (HĐTTKT). Sau sự sụp đổ hệ thống XHCN ở Liên Xô và Đông Âu, mối quan hệ này đã có những thay đổi căn bản, chuyển từ quan hệ dựa trên nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế XHCN sang nguyên tắc thị trường, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi. Trong bối cảnh quốc tế mới những năm đầu thế kỷ XXI, đặc biệt việc Ba Lan là thành viên của EU, Việt Nam là thành viên của WTO đang tạo ra cơ sở mới cho sự phát triển mối quan hệ này. Bài viết này sẽ tập trung phân tích mối quan hệ giữa Việt Nam - Ba Lan trong bối cảnh quốc tế mới hiện nay.

### **1. Quan hệ Việt Nam - Ba Lan trong lịch sử**

Tháng 2 năm 1950 Ba Lan đã thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức với Việt Nam. Tiếp đó, ngày 7/2/1956 Hiệp định Kinh tế thương mại đầu tiên giữa Việt Nam và Ba Lan đã được ký kết. Trong thời gian đầu

quan hệ Việt Nam - Ba Lan còn khá nhỏ bé, nhưng đến những năm cuối 70, đặc biệt sau khi Việt Nam trở thành thành viên chính thức của HĐTTKT (năm 1978), quan hệ Việt Nam - Ba Lan đã được phát triển và mở rộng đáng kể. Có thể nói, quan hệ Việt Nam - Ba Lan kể từ sau khi thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức đến cuối những năm 80 của thế kỷ XX được xây dựng trên nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản, viện trợ giúp đỡ lẫn nhau là chính. Bước vào những năm 90, quan hệ Việt Nam - Ba Lan chuyển sang giai đoạn mới theo nguyên tắc của nền kinh tế thị trường, bình đẳng, cùng có lợi. Thời gian đầu mối quan hệ này bị giảm sút nghiêm trọng, nhưng sau đó đã từng bước được khôi phục và phát triển, đáp ứng nhu cầu và lợi ích của cả hai phía. Sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong việc khôi phục và phát triển quan hệ với các bạn hàng truyền thống sau những biến động chính trị ở Liên Xô và Đông Âu là chuyến thăm bốn nước Đông Âu của Phó thủ tướng Trần Đức Lương tháng 8/1992. Trong chuyến thăm chính thức Ba Lan từ ngày 28

đến ngày 31 tháng 9 năm 1992, hai bên đã ký hai hiệp định quan trọng, đó là Hiệp định về Hỗ trợ và Hợp tác đầu tư và Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần và Ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập. Trong chuyến thăm này, phía Ba Lan có nhiều đề xuất nhằm tăng cường hợp tác kinh tế giữa hai nước. Các doanh nghiệp của Ba Lan quan tâm và sẵn sàng hợp tác trong việc mở rộng và hiện đại hoá các nhà máy và thiết bị do Ba Lan cung cấp trước đây cũng như tham gia phát triển cơ sở hạ tầng và công nghiệp của Việt Nam.

Từ ngày 5 đến 8/12/1995, chuyến thăm chính thức Việt Nam của Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính Ba Lan Grzegoz. W. Kolodko đã góp phần đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa hai bên. Trong chuyến thăm này, hai bên đã ký Hiệp định về Vận tải đường biển. Ngoài ra, cũng tại chuyến thăm này, các bộ ngành hữu quan của hai bên cũng ký các văn bản ghi nhớ về định hướng hợp tác trong các lĩnh vực như nâng cấp và xây dựng mới các dây chuyền sản xuất Axít Sunfurich, xây dựng xí nghiệp chuyên than, cung cấp công nghệ và thiết bị điện tử học cho hệ thống lọc bụi và lọc lưu huỳnh của các nhà máy nhiệt điện chạy bằng than... Hai bên cũng ký biên bản thoả thuận với các điều khoản cụ thể về chương trình nâng cấp nhà máy đóng tàu Hạ Long và đóng các tàu tuần tra từ năm 1996 đến 2002 với khoản cung cấp tín dụng tới 185 triệu USD, giao cho Vinashin và Cenzin thực hiện.

Mốc quan trọng đánh dấu quan hệ giữa hai nước trong thập kỷ 90 là chuyến thăm chính thức Ba Lan của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, Võ Văn Kiệt từ ngày 20 đến 22/5/1997. Chuyến thăm này đặt nền tảng mới trong quan hệ mới giữa hai nhà nước Ba Lan và Việt Nam trong quan hệ song phương kể từ ngày Ba Lan chuyển đổi hệ thống chính trị, kinh tế và xã hội. Tại cuộc gặp gỡ, hai bên khẳng định quan hệ giữa hai nước đang phát triển thuận lợi. Phía Việt Nam đề nghị Ba Lan giúp đỡ ngành đóng tàu, cung cấp trang thiết bị cho tàu đánh cá, đào tạo thuyền viên, khai thác than, hoá chất và đề nghị Ba Lan xem xét các mặt hàng mà Việt Nam có thể xuất khẩu vào thị trường Ba Lan như gạo, cao su, cà phê, chè, hàng dệt may... Phía Ba Lan khẳng định rất quan tâm hợp tác với Việt Nam, quan hệ hai bên hiện chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu của hai phía, Ba Lan khẳng định sẽ cung cấp tín dụng cho hợp tác đóng tàu, điện, than, đánh bắt cá, cung cấp trang thiết bị, chế biến thực phẩm...

Quan hệ giữa Việt Nam - Ba Lan tiếp tục được khẳng định thông qua các chuyến thăm Việt Nam, các cuộc gặp cấp cao của Tổng thống Ba Lan A. Cờ-va-nhép-xki (năm 1999), Chủ tịch Thượng viện Ba Lan (năm 2003), Quốc vụ khanh đối ngoại Văn phòng Thủ tướng Ba Lan (8/2002), chuyến thăm Ba Lan của Chủ tịch nước Trần Đức Lương (tháng 10/2003)... Hai bên cũng đã ký các hiệp định như Nghị định thư rà soát các Hiệp định đã ký (2000); Hiệp định hợp tác Chống tội phạm có tổ chức (7/2003); Hiệp định

Chuyển giao và Nhận trở lại công dân hai nước (4/2004). Tiếp theo là chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Ba Lan vào tháng 1 năm 2005, đây được coi là biểu hiện sinh động mối quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống giữa hai bên. Hai bên đã trao đổi phương hướng và biện pháp nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ nhiều mặt giữa hai nước, nhất là trong các lĩnh vực thương mại, giáo dục đào tạo và một số lĩnh vực khác mà hai bên cùng quan tâm. Hai bên đã ký Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn và thị trường nông sản (1/2005); Thỏa thuận Hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Việt Nam và Ba Lan cho các năm 2005-2008. Có thể nói, những thỏa thuận đạt được giữa hai bên là cơ sở quan trọng trong việc thúc đẩy hợp tác giữa Việt Nam - Ba Lan trong thời gian vừa qua.

**Về hợp tác thương mại:** Quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Ba Lan bị giảm sút mạnh trong những năm đầu chuyển đổi, nguyên nhân chủ yếu do khó khăn về kinh tế và

những thay đổi trong mục tiêu cũng như cơ chế hợp tác giữa hai bên. Khi quá trình cải cách và chuyển đổi ở Ba Lan đã thu được nhiều kết quả khả quan, quan hệ hợp tác giữa hai phía lại từng bước được khôi phục. Ba Lan tiếp tục coi Việt Nam là một trong những đối tác quan trọng ở khu vực Đông Nam Á. Do đó, quan hệ kinh tế, thương mại giữa hai bên ngày càng phát triển. Kim ngạch trao đổi hàng hoá những năm qua tăng khá nhanh và chủ yếu Việt Nam xuất siêu sang Ba Lan. Năm 2005 đạt 242,5 triệu USD, trong đó Ba Lan xuất sang Việt Nam đạt 53,4 triệu USD và nhập khẩu từ Việt Nam đạt 189,1 triệu USD. Năm 2006, tổng kim ngạch tiếp tục tăng trưởng cao, đạt 330 triệu USD. Dự kiến năm 2007 có thể lên 350 triệu USD. Việt Nam xuất sang Ba Lan chủ yếu hàng may mặc, nông sản, thực phẩm... Ba Lan xuất khẩu sang Việt Nam chủ yếu các mặt hàng sữa bột, tân dược, máy móc, thiết bị cơ khí phục vụ cho công nghiệp ngành than, đóng tàu, khai thác mỏ, sắt, thép và một số mặt hàng tiêu dùng, nông phẩm.

**Bảng 1: Kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam – Ba Lan**

*Đơn vị tính: Triệu USD*

Năm	1992	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006
<b>Kim ngạch</b>	20,0	117,9	130,0	125,0	142,9	176,0	220,0	242,5	330,0

*Nguồn: Bộ Ngoại giao*

**Bảng 2: FDI của EU vào Việt Nam giai đoạn 1988 - 2006**  
(Tinh các dự án có hiệu lực tới ngày 18 tháng 12 năm 2006)

STT	Nước	Số dự án	Tổng vốn đầu tư	Vốn pháp định	Đầu tư thực hiện
1	Hà Lan	74	2.365.339.122,0	1.373.473.674,0	2.029.343.440,0
2	Pháp	178	2.197.723.735,0	1.339.935.010,0	1.128.417.648,0
3	Anh	79	1.360.181.531,0	642.559.051,0	643.131.433,0
4	Đức	80	368.754.832,0	15.009.445,0	160.110.013,0
5	Đan Mạch	35	178.794.364,0	87.648.929,0	83.545.388,0
6	Ba Lan	8	92.721.948,0	32.654.000,0	13.903.000,0
7	Bỉ	27	80.349.379,0	38.607.606,0	60.730.558,0
8	Italia	21	55.738.988,0	26.000.826,0	27.439.591,0
9	Thụy Điển	11	36.693.005,0	17.285.005,0	14.091.214,0
10	Séc	8	36.628.673,0	14.128.673,0	9.322.037,0
11	Phần Lan	3	16.335.000,0	5.350.000,0	6.006.758,0
12	Áo	10	12.075.000,0	4.766.497,0	5.245.132,0
13	Tây Ban Nha	5	6.889.865,0	5.249.865,0	195.000,0
14	Hungary	3	1.806.196,0	1.007.883,0	1.740.460,0
15	Slovakia	1	850.000,0	300.000,0	-
16	Bungary	1	720.000,0	504.000,0	-
17	Síp	1	500.000,0	200.000,0	-
18	Ireland	1	200.000,0	200.000,0	-
19	Rumani	1	40.000,0	40.000,0	-

Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư

**Về đầu tư:** Đầu tư trực tiếp của Ba Lan vào Việt Nam vẫn còn khoảng cách rất xa so với tiềm năng và nhu cầu hợp tác của hai phía. Hiện nay, Ba Lan đứng thứ 32 trong số 78 quốc gia và vùng lãnh thổ với 8 dự án FDI đã và đang thực hiện ở Việt Nam với tổng số vốn thực hiện 13,9 triệu/92,7 triệu vốn đăng

ký. Ba Lan đầu tư trực tiếp chủ yếu vào ngành khai thác than và ngành đóng tàu.

Điều này phù hợp với thế mạnh của nước này và nhờ cơ chế khuyến khích thông qua Hiệp định Tín dụng trị giá 70 triệu USD dành cho phát triển công nghiệp đóng tàu giai đoạn 1999 - 2005.

Rõ ràng, đầu tư của Ba Lan vẫn còn quá ít, với số vốn chưa đáng kể so với tiềm năng hợp tác của hai phía cũng như mong muốn của Việt Nam. Điều này được thể hiện rất rõ qua lời khẳng định của ngài Zbigniew Pawlik, Tham tán Thương mại Đại sứ quán Cộng hoà Ba Lan tại Hà Nội: “Cho tới thời điểm này, vẫn chưa có sự quan tâm của các công ty Ba Lan trong lĩnh vực đầu tư tại thị trường Việt Nam. Tuy nhiên, chúng tôi đã có những tín hiệu về sự gia tăng đầu tư ngày càng nhiều và trên phạm vi rộng của những người Việt Nam đang định cư tại Ba Lan”<sup>1</sup>.

**Về viện trợ phát triển:** Ba Lan là một trong những nước Đông Âu viện trợ phát triển cho Việt Nam. Năm 2000, Ba Lan đã quyết định viện trợ ODA cho Việt Nam là 0,2 triệu USD. Năm 2005, 2006, 2007 tại Hội nghị Các nhà tài trợ quốc tế cho Việt Nam, Ba Lan đã quyết định cấp ODA cho Việt Nam là 0,3 triệu USD/năm. Các khoản viện trợ của Ba Lan dành cho Việt Nam chủ yếu trong các lĩnh vực như đào tạo cán bộ, trùng tu các di tích cung Vua ở Huế, Tháp Chàm ở Bình Thuận, địa đạo Củ Chi... Tiếp tục cấp ODA giúp ta đào tạo, nâng cấp một số công trình đã giúp ta xây dựng như bệnh viện hữu nghị Ba Lan-Việt Nam.

**Hợp tác giáo dục đào tạo - văn hoá:** Ba Lan đã đào tạo cho ta trên 4.000 sinh viên và cán bộ khoa học; trên 3.500 công nhân học nghề, chủ yếu trong ngành than, đóng toa xe lửa, đóng tàu thủy. Hiện nay, Ba Lan tiếp tục nhận đào tạo cho ta 10 suất đại học và trên đại học miễn phí từ nay đến năm 2008 theo thoả thuận nhân chuyến thăm của Thủ tướng Ba Lan tháng 1/2005. Việt Nam cũng nhận 6 sinh viên Ba Lan sang thực tập 10 tháng. Việt Nam mong muốn thoả thuận với Ba Lan về vấn đề công nhận bằng cấp lẫn nhau. Hai bên mong muốn mở rộng diện đào tạo trả tiền. Ngoài ra, Ba Lan có truyền thống hợp tác tốt với Việt Nam, đã giúp ta đào tạo, nhận thực tập sinh trong lĩnh vực âm nhạc, trao đổi hợp tác trực tiếp giữa các Hội Văn hóa nghệ thuật- văn học, dịch thuật. Đặc biệt, hợp tác có hiệu quả trong lĩnh vực trùng tu di tích - đào tạo, dạy nghề, nhận lao động, cử chuyên gia và viện trợ tài chính (1 triệu USD trùng tu cố đô Huế, địa đạo Củ Chi, Tháp Chàm). Ba Lan cũng là một trong những nước chủ động xóa nợ cũ và cho Việt Nam vay tín dụng ưu đãi để phát triển ngành đóng tàu thủy, năng lượng.

**Tóm lại,** Việt Nam – Ba Lan có quan hệ truyền thống lâu đời, mặc dù có những biến động sau sự thay đổi chế độ chính trị của Ba Lan, nhưng mối quan hệ này đã nhanh chóng được khôi phục và phát triển. Bước vào những năm đầu thế kỷ XXI, những thay đổi của tình hình quốc tế và trong mỗi nước đang tạo ra những điều kiện mới cho sự phát triển quan hệ của hai nước.

<sup>1</sup> Thu Hà, *Quan hệ hợp tác Việt Nam - Ba Lan sẽ không ngừng phát triển*, <http://irv.moi.gov.vn/sodauthang/quocete/2006/5/15798.ttvn>, tải ngày 3 tháng 9 năm 2006.

## **2. Quan hệ Việt Nam - Ba Lan trong bối cảnh quốc tế mới hiện nay**

Tiềm năng hợp tác giữa Việt Nam và Ba Lan là rất phong phú, không chỉ về kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học kỹ thuật, công nghiệp quốc phòng mà còn cả về văn hóa, giáo dục - đào tạo. Trong bối cảnh quốc tế mới, cùng với quá trình toàn cầu hoá phát triển mạnh mẽ, xu hướng tăng cường hợp tác đa phương, song phương, khu vực đang tạo ra cơ hội mới cho quan hệ Việt Nam - Ba Lan không ngừng phát triển. Đặc biệt, trong bối cảnh Ba Lan trở thành thành viên chính thức của EU năm 2004 đã tạo ra những cơ hội mới cho sự phát triển quan hệ giữa Việt Nam và Ba Lan. Sự kiện EU mở rộng với việc kết nạp một loạt các nước XHCN trước đây từ Đông Âu, bạn bè truyền thống của Việt Nam, đã tạo ra cơ hội phát triển mới cho quan hệ Việt Nam - EU nói chung, quan hệ Việt Nam - Ba Lan nói riêng. Việt Nam có thể tận dụng quan hệ với Ba Lan để mở rộng quan hệ với EU và ngược lại EU cũng như Ba Lan có thể thông qua Việt Nam để tăng cường hợp tác với ASEAN nói riêng cũng như các nước châu Á nói chung. Mặt khác những thành tựu trong hơn hai mươi năm đổi mới vừa qua đã tạo cho Việt Nam thế và lực mới, điều đó cho phép Việt Nam mở rộng những quan hệ hợp tác quốc tế phục vụ cho sự phát triển của đất nước. Đặc biệt, với tư cách là thành viên của

WTO, Việt Nam có nhiều cơ hội mới để mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế nói chung, với EU và Ba Lan nói riêng. Trong chuyến thăm Ba Lan ngày 13 - 14 tháng 9, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã khẳng định Ba Lan vẫn là bạn hàng số 1 của Việt Nam ở khu vực Đông Âu. Việt Nam và Ba Lan đang tích cực triển khai các lĩnh vực hợp tác mà hai bên có thế mạnh như công nghiệp đóng tàu, khai khoáng, sản xuất chế biến nông sản. Tại cuộc Hội đàm giữa Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Thủ tướng Ba Lan, hai bên đã cùng trao đổi về quan hệ hợp tác giữa hai nước nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa hai nước về chính trị, ngoại giao, kinh tế, thương mại và du lịch, văn hoá và khoa học kỹ thuật, giáo dục đào tạo, quốc phòng an ninh, lao động và cộng đồng người Việt Nam đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan. Hai thủ tướng cũng đã đạt được sự nhất trí cao trên tất cả các vấn đề hai bên cùng quan tâm, cả song phương và đa phương. Phát biểu tại cuộc họp báo chung, Thủ tướng Ba Lan khẳng định Việt Nam là đối tác quan trọng của Ba Lan và Việt Nam đang đóng vai trò quan trọng ở châu Á và thế giới. Tại cuộc Hội đàm, hai bên cũng đã thống nhất sớm bàn bạc để mở chuyến bay trực tiếp giữa hai nước để thúc đẩy đầu tư thương mại và du lịch. Hai bên cũng sẽ trao đổi ý kiến để sửa đổi, bổ sung Hiệp định tương trợ tư pháp, tạo

điều kiện để phát triển tốt hơn quan hệ hai nước, sẵn sàng trao đổi ý kiến để sắp tới có hiệp định trao đổi thông tin và bảo mật thông tin. Hai bên khẳng định cần phải tăng cường trao đổi thương mại giữa hai nước trong thời gian tới, phấn đấu sau 2 năm nữa kim ngạch thương mại hai nước sẽ đạt 500 triệu USD. Hiện nay Ba Lan đang là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam ở Đông Âu. Trong chuyến thăm này phía Ba Lan đã ký ưu đãi hỗ trợ tín dụng 300 triệu USD cho Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam Vinashin để phát triển đóng tàu tại Việt Nam. Nhìn chung, trong bối cảnh quốc tế mới quan hệ Việt Nam - Ba Lan đang có những yếu tố thuận lợi để phát triển đó là:

*Thứ nhất, Việt Nam tiếp tục thực hiện chủ trương chủ động hội nhập kinh tế, đặc biệt tăng cường quan hệ hợp tác với EU và hợp tác với các nước thành viên EU. Trong Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X tiếp tục khẳng định: “Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình và phù hợp với chiến lược phát triển đất nước từ nay đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020”. Cũng trong Báo cáo chính trị của Đảng lần thứ X nhấn mạnh: “Đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững. Phát triển quan hệ với tất cả các nước, các vùng lãnh*

*thổ trên thế giới và các tổ chức quốc tế theo các nguyên tắc: tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực; giải quyết các bất đồng và tranh chấp thông qua thương lượng hòa bình; tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi”<sup>2</sup>.*

Trong quan hệ với Liên minh Châu Âu, ngày 14 tháng 6 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định số 143/2005/QĐ-TTg về Đề án và Chương trình hành động của Chính phủ về việc phát triển quan hệ Việt Nam - Liên minh Châu Âu đến 2010 và định hướng đến 2015. Như vậy, Việt Nam đã coi trọng quan hệ với EU, với phương châm “*Quan hệ đối tác bình đẳng, hợp tác toàn diện, lâu dài và tin cậy vì hoà bình, phát triển*” và với các nước thành viên là “*Gắn kết quan hệ hợp tác song phương với từng nước thành viên với quan hệ hợp tác đa phương với cả Liên minh Châu Âu*”. Do đó, Việt Nam chủ động quan hệ với Liên minh Châu Âu nói chung, và đặc biệt chủ động xây dựng với các đối tác có quan hệ truyền thống và hữu nghị với Việt Nam, cụ thể là các nước Trung và Đông Âu nói chung và Ba Lan nói riêng. Ba Lan là thành viên chính thức của EU vào ngày 1 tháng 5 năm 2004. Là thành

2

[http://www.cpv.org.vn/details.asp?topic=157&subtopic=287&leader\\_topic=717&id=BT670636280](http://www.cpv.org.vn/details.asp?topic=157&subtopic=287&leader_topic=717&id=BT670636280), ngày 17 tháng 11 năm 2006.

viên của EU, Ba Lan phải thực hiện các mục tiêu, cam kết, hiệp định mà EU ký kết với các đối tác, trong đó có ASEAN. Mặt khác, Ba Lan cũng có chủ trương tăng cường mở rộng quan hệ với các nước thuộc Châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt với các nước có quan hệ truyền thống với Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ và khối ASEAN mà trọng tâm là hợp tác kinh tế thương mại. Chính vì vậy, Ba Lan tiếp tục thúc đẩy và tăng cường hợp tác song phương với Việt Nam, như khẳng định của Thủ tướng Ba Lan nhân chuyến thăm Việt Nam vào tháng 1/2005: "Sau khi gia nhập EU, Ba Lan chủ trương mở rộng quan hệ ra ngoài châu Âu và điều tất nhiên là tại châu Á, Việt Nam là một trong những quốc gia quan trọng nhất. Chúng tôi nhận thức được rằng ở châu Á xa xôi, chúng tôi có một người bạn truyền thống là Việt Nam"<sup>3</sup>.

*Thứ hai, quan hệ song phương giữa Việt Nam - Ba Lan dựa trên khuôn khổ hợp tác khu vực EU - ASEAN và diễn đàn hợp tác Á - Âu.* Nhằm triển khai chiến lược Châu Á mới của EU, tháng 7 năm 2003 Ủy ban Châu Âu đã đề xuất sáng kiến thương mại xuyên khu vực, nhằm thúc đẩy hơn nữa hợp tác thương mại và đầu tư giữa hai khu vực. Do đó, trong bối cảnh quốc tế mới, các nước thành viên ASEAN, một mặt tiến hành thúc đẩy liên kết

khu vực như đang tiếp tục triển khai và hoàn thành việc xây dựng khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) và khu vực đầu tư ASEAN (AIA), mặt khác ASEAN tiến hành đàm phán và ký kết các hiệp định song phương với các nước trong khu vực như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Australia, Mỹ, Newzeland, trong đó ASEAN và EU đang tiến hành hiệp định FTA song phương... Mục tiêu của các hiệp định song phương với các nước này là nhằm thiết lập một khu vực mậu dịch thương mại tự do, đồng thời cũng là một trong những điều kiện thuận lợi phát triển khu vực mậu dịch tự do khu vực Đông Á trong tương lai. Với tư cách là thành viên ASEAN và ASEM, Việt Nam có nhiều cơ hội khai thác những điều kiện thuận lợi để phát triển quan hệ với EU trong khuôn khổ chiến lược này, đồng thời cũng là cầu nối quan trọng trong việc tăng cường hợp tác và hiểu biết lẫn nhau giữa Việt Nam và Ba Lan trong khuôn khổ hợp tác EU - ASEAN và Diễn đàn hợp tác Á - Âu. Đồng thời, Ba Lan cũng có cơ hội hợp tác và đối thoại với Việt Nam và ASEAN trên tất cả các lĩnh vực, từ an ninh - chính trị, kinh tế, văn hoá trên khuôn khổ của các diễn đàn này.

*Thứ ba, truyền thống hợp tác hữu nghị giữa hai nước, hai dân tộc hơn 55 năm qua là tiền đề hợp tác toàn diện giữa Việt Nam - Ba Lan trong thời gian tới.* Quan hệ hợp tác hữu nghị và truyền thống giữa Việt Nam và

<sup>3</sup> Bộ Ngoại giao, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns050118095126>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.



Ba Lan được thiết lập trong những năm 50. Những biến động sau cuộc khủng hoảng ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã tác động mạnh mẽ tới quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam - Ba Lan. Mối quan hệ này dần được củng cố trong những năm gần đây, đặc biệt chuyển thăm hữu nghị của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sang Nga, Séc và Ba Lan từ ngày 9-15/9/2007. Điều này khẳng định tầm quan trọng của các nước trong chính sách đối ngoại rộng mở của Việt Nam, tăng cường hợp tác với các đối tác truyền thống, trong đó có Ba Lan. Việc tăng cường hợp tác toàn diện với Ba Lan là cơ hội quan trọng cho xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam vào thị trường Liên minh Châu Âu.

Cuối cùng, cầu nối cộng đồng người Việt trong việc thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam - Ba Lan. Cộng đồng người Việt Nam ở Ba Lan hiện có khoảng 40 nghìn người và có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội ở Ba Lan và thúc đẩy quan hệ kinh tế - thương mại hai nước. Cộng đồng người Việt Nam ở Ba Lan đang có xu hướng đầu tư về nước, đây là cũng là cầu nối quan trọng cho hàng hoá của Ba Lan thâm nhập vào thị trường Việt Nam. Do đó, hai bên đều mong muốn hợp tác tốt trong vấn đề tạo điều kiện sinh sống và làm ăn hợp pháp cho cộng đồng người Việt ở Ba Lan và cộng đồng người Việt cũng góp phần tích cực vào việc củng cố

tình hữu nghị hợp tác truyền thống giữa hai nước trong tương lai.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Quang Thuấn và Nguyễn Trọng Hậu, *Cải cách kinh tế ở Ba Lan và Việt Nam: Thành tựu và những vấn đề*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2001.
2. Nguyễn Quang Thuấn và Nguyễn An Hà, *Các nước Đông Âu gia nhập Liên minh Châu Âu và những tác động tới Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2005.
3. Bộ Ngoại giao, *Quan hệ hợp tác Việt Nam - Ba Lan sẽ không ngừng phát triển*, <http://irv.moi.gov.vn/sodauthang/quocte/2006/6/15798.ttvn>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.
4. Thông tấn xã Việt Nam, *Thủ tướng Ba Lan: Việt Nam là đối tác quan trọng*, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns050119100910>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.
5. Bộ Ngoại giao, *Thông tin cơ bản về Cộng hoà Ba Lan và quan hệ Việt Nam - Ba Lan*, [http://www.mofa.gov.vn/vi/cn\\_vakv/euro/nr040819110934/ns070620170038](http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/nr040819110934/ns070620170038), tải ngày 29 tháng 9 năm 2007.
6. Bộ Ngoại giao, *Xuất khẩu thủy sản sang Ba Lan tăng mạnh*, [http://www.mofa.gov.vn/vi/cn\\_vakv/euro/nr040819110934/ns070815094250](http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/nr040819110934/ns070815094250), tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

7. Bộ Ngoại giao, *Tăng cường hợp tác giữa Quốc hội VN và Ba Lan*, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns070419103624>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

8. Bộ Ngoại giao, *Hợp tác thương mại và y tế Việt Nam - Ba Lan*, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns050509075844>, tải ngày 29 tháng 9 năm 2007.

9. Bộ Ngoại giao, *Thủ tướng Phan Văn Khải hội đàm với Thủ tướng nước Cộng hoà Ba Lan Ma-rếch Ben-ca*, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns050117161720>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

10. Bộ Ngoại giao, *Chủ tịch nước Trần Đức Lương trả lời phỏng vấn báo chí Việt Nam sau chuyến thăm chính thức Ba Lan và Ru-ma-ni*, [http://www.mofa.gov.vn/vi/cs\\_doingoi/pbld/ns0408181426039](http://www.mofa.gov.vn/vi/cs_doingoi/pbld/ns0408181426039), tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

11. Bộ Ngoại giao, *Hoạt động của Thủ tướng nước Cộng Hòa Ba Lan tại Việt Nam*, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/ns050118095126>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

12. Zbibniew Pawlik (2004), *Hợp tác Việt Nam - Ba Lan: hôm qua, hôm nay và ngày mai*,

<http://irv.moi.gov.vn/sodauthang/quocte/2005/3/13184.ttvn>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

13. Zbibniew Pawlik (2006), *Những gam màu sáng*, <http://ddd.com.vn/Desktop.aspx/TinTuc/HoiNhap-OT/NhungGamMauSang/>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

14. Võ Văn Sơn, *Đẩy mạnh phát triển thương mại thủy sản giữa Việt Nam và Ba Lan*, [http://www.fistenet.gov.vn/print\\_preview.asp?News\\_ID=6639167](http://www.fistenet.gov.vn/print_preview.asp?News_ID=6639167), tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

15. Lê Nguyên, (2005), *Thủ tướng Cộng hoà Ba Lan: "Cộng đồng người Việt tại Ba Lan là cầu nối tích cực..."*, <http://www.nguovienxu.vietnamnet.vn/doiso/ngnvx/hdvktrongnuoc/2005/01/366839/>, tải ngày 31 tháng 8 năm 2007.

16. *Đông Âu - đầu cầu xuất khẩu*, <http://www.mof.gov.vn/Default.aspx?tabid=612&ItemID=18333>, tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.

17. *Tăng cường quan hệ thương mại Việt Nam - Ba Lan*, [http://www.mpi.gov.vn/showTinvan.aspx?Lang=4&ma\\_tinvan=10734](http://www.mpi.gov.vn/showTinvan.aspx?Lang=4&ma_tinvan=10734), tải ngày 29 tháng 8 năm 2007.